

Số: 3492/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 08 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 11344-2:2017 IEC 60749-2:2002 Linh kiện bán dẫn - Phương pháp thử nghiệm cơ khí và khí hậu
Phần 2: Áp suất không khí thấp
2. TCVN 11344-3:2017 IEC 60749-3:2017 Linh kiện bán dẫn - Phương pháp thử nghiệm cơ khí và khí hậu -
Phần 3: Kiểm tra bên ngoài bằng mắt
3. TCVN 11344-4:2017 IEC 60749-4:2017 Linh kiện bán dẫn - Phương pháp thử nghiệm cơ khí và khí hậu -
Phần 4: Thử nghiệm nóng ẩm, không đổi, ứng suất tăng tốc cao
4. TCVN 11344-8:2017 IEC 60749-8:2002 Linh kiện bán dẫn - Phương pháp thử nghiệm cơ khí và khí hậu -
Phần 8: Gắn kín
5. TCVN 11344-10:2017 IEC 60749-10:2002 Linh kiện bán dẫn - Phương pháp thử nghiệm cơ khí và khí hậu -
Phần 10: Xóc cơ học

6. TCVN 11344-14:2017 IEC 60749-14:2003 Linh kiện bán dẫn - Phương pháp thử nghiệm cơ khí và khí hậu - Phần 14: Độ bền chắc của chân linh kiện (tính nguyên vẹn của chân)
7. TCVN 11344-15:2017 IEC 60749-15:2010 Linh kiện bán dẫn - Phương pháp thử nghiệm cơ khí và khí hậu - Phần 15: Khả năng chịu nhiệt hàn đối với linh kiện lắp xuyên qua lỗ
8. TCVN 11344-22:2017 IEC 60749-22:2002 Linh kiện bán dẫn - Phương pháp thử nghiệm cơ khí và khí hậu - Phần 22: Độ bền của mối gắn

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Vụ PC;
- Lưu: VT, TĐC.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Văn Tùng

đạt 98 TTTT

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3625/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 13 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

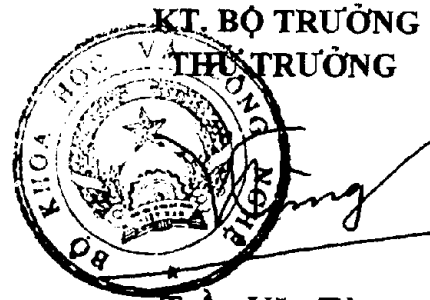
1. TCVN 12045:2017 Phân tích khí - Xác định điểm sương theo ISO 6327:1981 nước của khí thiên nhiên - Âm kế ngưng tụ bề mặt lạnh
2. TCVN 12046-3:2017 Khí thiên nhiên - Xác định các hợp chất lưu huỳnh - Phần 3: Xác định hydro sulfua, lưu huỳnh mercaptan và cacbonyl sulfua bằng phép đo điện thế ISO 6326-3:1989
3. TCVN 12047-1:2017 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp sắc ký khí - Phần 1: Hướng dẫn chung và tính toán thành phần ISO 6974-1:2012
4. TCVN 12047-2:2017 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp sắc ký khí - Phần 2: Tính độ không đảm bảo ISO 6974-2:2012

5. TCVN 12047-3:2017
ISO 6974-3:2000 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp sắc ký khí - Phần 3: Xác định hydro, heli, oxy, nitơ, cacbon dioxit và các hydrocacbon lên đến C₈ sử dụng hai cột nhồi
6. TCVN 12047-4:2017
ISO 6974-4:2000 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp sắc ký khí - Phần 4: Xác định nitơ, cacbon dioxit và các hydrocacbon C₁ đến C₅ và C₆₊ đối với hệ thống đo phòng thử nghiệm và đo trực tuyến sử dụng hai cột
7. TCVN 12047-5:2017
ISO 6974-5:2014 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp sắc ký khí - Phần 5: Phương pháp đẳng nhiệt đối với nitơ, cacbon dioxit, các hydrocacbon C₁ đến C₅ và các hydrocacbon C₆₊
8. TCVN 12047-6:2017
ISO 6974-6:2000 Khí thiên nhiên - Xác định thành phần và độ không đảm bảo kèm theo bằng phương pháp sắc ký khí - Phần 6: Xác định hydro, heli, oxy, nitơ, cacbon dioxit và các hydrocacbon C₁ đến C₈ sử dụng ba cột mao quản
9. TCVN 12048:2017
ISO/TR 11150:2007 Khí thiên nhiên - Điểm sương theo hydrocacbon và hàm lượng hydrocacbon
10. TCVN 12049:2017
ISO 13686:2013 Khí thiên nhiên - Yêu cầu chung về chất lượng
11. TCVN 12050:2017
ISO 15971:2008 Khí thiên nhiên - Xác định các tính chất - Nhiệt trị và chỉ số Wobbe
12. TCVN 12051-1:2017
ISO 15403-1:2006 Khí thiên nhiên - Khí thiên nhiên nén sử dụng làm nhiên liệu cho phương tiện giao thông đường bộ - Phần 1: Yêu cầu chung về chất lượng
13. TCVN 12051-2:2017 Khí thiên nhiên - Khí thiên nhiên nén sử dụng làm nhiên liệu cho phương tiện giao thông đường bộ - Phần 2: Quy định kỹ thuật

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Vụ PC;
- Lưu: VT, TĐC.



Trần Văn Tùng

NGH

Số: 3741/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 05 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

1. TCVN 12012:2017 Sản phẩm dầu mỏ - Hướng dẫn sử dụng các ASTM D 1250-08 bảng đo lường dầu mỏ
2. TCVN 12013:2017 Sản phẩm dầu mỏ - Xác định benzen, toluen và ASTM D 5769-15 tổng các hydrocarbon thơm trong xăng thành phẩm bằng sắc ký khí khối phổ (GC/MS)
3. TCVN 12014:2017 Nhiên liệu động cơ đánh lửa - Xác định hàm ASTM D 6296-98 lượng olefin tổng bằng phương pháp sắc ký khí đa chiều
4. TCVN 12015:2017 Nhiên liệu động cơ đánh lửa - Xác định các ASTM D 6839-16 loại hydrocarbon, các hợp chất oxygenat và benzen bằng phương pháp sắc ký khí
5. TCVN 12016:2017 Nhiên liệu điêzen - Đánh giá độ bôi trơn bằng ASTM D 7688-11 chuyển động khur hồi cao tần (HFRR) - Quan sát bằng mắt thường

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Vụ PC;
- Lưu: VT, TĐC.



**KT. BỘ TRƯỞNG
CHỦ TRƯỞNG**

Trần Văn Tùng
Trần Văn Tùng

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3988 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 08 Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

- ✓ 1. TCVN 6749-2:2017 Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện tử
IEC 60384-2:2011 - Phần 2: Quy định kỹ thuật từng phần - Tụ điện không đổi điện một chiều điện môi màng mỏng polyethylene terephthalate phủ kim loại
- ✓ 2. TCVN 6749-2-1:2017 Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện tử
IEC 60384-2-1:2005 - Phần 2-1: Quy định kỹ thuật cụ thể còn để trống: Tụ điện không đổi điện một chiều điện môi màng mỏng polyethylene terephthalate phủ kim loại - Mức đánh giá E và EZ
- ✓ 3. TCVN 6749-3:2017 Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện tử
IEC 60384-3:2016 - Phần 3: Quy định kỹ thuật từng phần - Tụ điện không đổi điện phân tantalum gắn kết bề mặt có chất điện phân rắn mangan dioxit

- ✓4. TCVN 6749-3-1:2017 Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện tử
IEC 60384-3-1:2006 - Phần 3-1: Quy định kỹ thuật cụ thể còn để
trống: Tụ điện không đổi điện phân tantalum
gắn kết bề mặt có chất điện phân rắn mangan
dioxid - Mức đánh giá EZ
- ✓5. TCVN 6749-4-1:2017 Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện tử
IEC 60384-4-1:2007 - Phần 4-1: Quy định kỹ thuật cụ thể còn để
trống: Tụ điện không đổi điện phân nhôm có
chất điện phân không rắn - Mức đánh giá EZ
- ✓6. TCVN 6749-4-2:2017 Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện tử
IEC 60384-4-2:2007 - Phần 4-2: Quy định kỹ thuật cụ thể còn để
trống: Tụ điện không đổi điện phân nhôm có
chất điện phân rắn mangan dioxid - Mức
đánh giá EZ
- ✓7. TCVN 6749-8:2017 Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện
IEC 60384-8:2015 tử - Phần 8: Quy định kỹ thuật từng phần -
Tụ điện không đổi điện môi gốm, Cấp 1
- ✓8. TCVN 6749-8-1:2017 Tụ điện không đổi dùng trong thiết bị điện
IEC 60384-8-1:2005 tử - Phần 8-1: Quy định kỹ thuật cụ thể còn
để trống: Tụ điện không đổi điện môi gốm,
Cấp 1 - Mức đánh giá EZ

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Vụ PC;
- Lưu: VT, TĐC.



Trần Văn Tùng